

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 25-4-2022

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR
TỈNH KH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Nhị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR, tỉnh Kh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR: Bà Vũ Thị Xuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố CR xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/3/2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Thu Th, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Suối M, xã Cam Phước Đ, thành phố CR, tỉnh Kh Hoà.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Suối M, xã Cam Phước Đ, thành phố CR, tỉnh Kh Hoà.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Thu Th trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Duy Kh tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2000, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Cam Phước Đ, thị xã CR, tỉnh Kh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 25, quyển số I ngày 10 tháng 8 năm 2000.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn.

Nguyên nhân là do ông Kh không chung Th, có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, thiếu trách nhiệm với gia đình. Bà đã nhiều lần khuyên nhủ và cho ông Kh cơ hội sửa chữa nhưng ông Kh không hề thay đổi. Đến nay tình cảm của bà đối với ông Kh đã hết, bà kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Kh.

- Về con chung: Bà và ông Nguyễn Duy Kh có 02 con chung tên là Nguyễn Thành K, sinh ngày: 16/10/2000 và Nguyễn Lê Ngọc Th, sinh ngày 16/6/2005. Cháu Thành K đã đủ 18 tuổi nên bà không yêu cầu giải quyết. Bà yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngọc Th và không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ông Nguyễn Duy Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ ghi lời khai nhưng cố tình vắng mặt.*

** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Chứng minh nhân dân Lê Thị Thu Th (bản sao); Giấy khai sinh Nguyễn Thành K, Nguyễn Lê Ngọc Th (bản sao).*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: bà Lê Thị Thu Th được ly hôn với ông Nguyễn Duy Kh; giao cho bà Th nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Nguyễn Lê Ngọc Th, bà Th không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con nên không xét; nguyên đơn không yêu cầu giải quyết tài sản chung nên không xét.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Lê Thị Thu Th có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố CR giải quyết ly hôn đối với ông Nguyễn Duy Kh. Vì vậy, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Lê Thị Thu Th có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Duy Kh đã được triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng cố tình vắng mặt, căn cứ vào điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Lê Thị Thu Th và ông Nguyễn Duy Kh tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn năm 2000, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Cam Phước Đông, thị xã CR, tỉnh Kh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 25, quyển số I ngày 10 tháng 8 năm 2000 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ lời khai của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình chung sống, bà Lê Thị Thu Th và ông Nguyễn Duy Kh không thương yêu, tôn trọng và chung Th với nhau. Ông Kh cố tình vắng mặt tại Tòa án, thể hiện không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Về con chung:

Bà Lê Thị Thu Th và ông Nguyễn Duy Kh có 02 con chung tên là Nguyễn Thành K, sinh ngày: 16/10/2000 và Nguyễn Lê Ngọc Th, sinh ngày 16/6/2005.

Xét thấy: Khi cha mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về thể chất lẫn tinh thần và phù hợp với nguyện vọng của con. Cháu Thành K đã đủ 18 tuổi, bà Th không yêu cầu giải quyết nên không xét. Cháu Ngọc Th là con gái và có đơn nguyện vọng xin được ở với mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của bà Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Th về việc không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thu Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Bà Lê Thị Thu Th nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 320 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

* **Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu Th được ly hôn ông Nguyễn Duy Kh.

2. Về con chung: Giao cho bà Lê Thị Thu Th được nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là Nguyễn Lê Ngọc Th, sinh ngày 16/6/2005.

Con chung đã thành niên là Nguyễn Thành K, sinh ngày: 16/10/2000 bà Th không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Thu Th về việc không yêu cầu ông Nguyễn Duy Kh cấp dưỡng nuôi con.

Quy định: Vì lợi ích các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thu Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Thu Th phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0006811 ngày 03/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CR. Như vậy, bà Lê Thị Thu Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kh Hòa;
- VKSND Tp. CR;
- Chi cục THADS Tp. CR;
- Dương sự;
- UBND x. Cam Phước Đ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Nhị Hồng